Biểu số: 16B/GNN-2025
Biểu khổ: 29,7x21cm

PHỤ LỤC II
DANH SÁCH CÔNG DÂN TẠM HOÃN GỌI NHẬP NGŨ NĂM 2027
(Kèm theo Thông báo số /TB-BCH ngày tháng 9 năm 2026 của Bộ CHQS tỉnh)

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùn Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
1	Nguyễn Thanh Duy	Học sinh	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Tuấn, 1972, Làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THPT Nguyễn Trung Trực 2	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Huỳnh Kim Trang, 1979, Nội trợ	
	28/02/2009			Kinh, Phật	Không		
	091209015805						
2	Diệp Minh Huy	Học sinh	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Diệp Đình Khương, 1981, Tài xế	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THPT Nguyễn Trung Trực 2	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Huỳnh Thị Thắm, 1981, Nội trợ	
	05/02/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209010659						
3	Nguyễn Thành Đạt	Học sinh	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Hòa, 1967, Làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không		ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Võ Thị Giàu, 1970, Nội trợ	
	01/01/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209001378						
4	Lê Hoàng Khang	DQ Thường trực	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Lê Văn Vũ, 1982, Làm ruộng	Điểm h, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS số 80/VBHN-VPQH
	Không	Ban CHQS xã Cô Tô	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Bùi Thị Tuyết Nhung, 1989, Nội trợ	
	17/06/2005			Kinh, Phật	Không		
5	Nguyễn Hoàng Trường Huy	Học sinh	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Hoàng Sơn, 1979 (Chết)	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Nguyễn Trung Trực 2	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Lê Thị Kiều, 1978, Buôn bán	
	31/01/2009			Kinh, Hòa hảo	Không		
	089209010926						
6	Nguyễn Văn Vui	Học sinh	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Cường, 1970, Tài xế	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Nguyễn Trung Trực 2	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Tôn Thị Kiến, 1973, Nội trợ	
	27/02/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209021422						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
7	Nguyễn Gia Phúc	Học sinh	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	11/12	Nguyễn Văn Út, 1986, Làm thuê	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Nguyễn Trung Trực 2	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Lê Thị Mỹ Hạnh, 1989, Nội trợ	
	10/02/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209004741						
8	Trần Quốc Minh	Học sinh	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Trần Thanh Phương, 1982, Giáo viên	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THPT Thoại Ngọc Hầu	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Trương Thị Thu Anh, 1984, Giáo viên	
	25/02/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209023802						
9	Phạm Anh Kiệt	Học sinh	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Phạm Văn Tây, 1988, làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THPT Vĩnh Bình	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Lê Thị Kim Huyên, 1982, nội trợ	
	01/01/2009			Kinh, phật	Không		
	089209002174						
10	Nguyễn Văn Sang	Học sinh	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Đắm, 1982, làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THPT Vọng Thê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Ngọc Hóa, 1984, nội trợ	
	20/02/2009			Kinh, phật	Không		
	089209023413						
11	Hồ Hiếu Nghĩa	Học sinh	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Hồ Hoàng Nam, 1982, làm thuệ	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	TC Nghề DTNT AG	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Lê Thị Phới, 1974, nội trợ	
	03/01/2009			Kinh, không	Không		
	089209022615						
12	Nguyễn Hoàng Tuấn Huy	Học sinh	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Hiếu Nhẫn, 1982, Tài xế	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THPT Vĩnh Lộc B, TP.HCM	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Lại Thị Thu Thủy, 1980, Giáo viên	
	20/01/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209019682						
13	Trần Anh Trọng	Sinh viên	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Trần Anh Hậu, 1985, Làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kinh tế TP.HCM	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Dương Thi Hồng, 1983, Nội trợ	
	27/09/2008			Kinh,Phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
14	Nguyễn Chí Cường	Sinh viên	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Sàng, 1972, Làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Bùi Thị Màu, 1974, Làm thuê	
	4/1/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207019740						
15	Lý Nguyễn Hoài Linh	Sinh viên	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	12/12		Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Nam Cần Thơ	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Phượng,1985, Làm thuê	
	21/01/2006			Kinh, Phật	Không		
	089206010239						
16	Nguyễn Thanh Duy	Làm thuê TP.HCM	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Tuấn,1976	Điểm d, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không		ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Lữ Thị Biểu, 1978	
	21/05/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203003477						
17	Trần Minh Thành	Học sinh	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Trần Phương Nam, 1985, Làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THPT Vọng Thê	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Ngô Thị Hiền,1984, Nội trợ	
	16/02/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209008527						
18	Trần Vũ Kha	Sinh viên	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Trần Văn Tầm, 1983, Làm thuê	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Đồng Tháp	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Mộng Tuyền, Làm thuê	
	25/3/2008			Kinh, phật	Không		
19	Nguyễn Văn Phó	Sinh viên	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Chưởng, 1968, Làm thuê	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH GTVT Phân hiệu TP,HCM	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Tôn Thị Sâm Mai, 1974, Làm thuê	
	23/02/2007			Kinh,Phật	Không		
	089207022551						
20	Phạm Ngọc Thiện	Sinh viên	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Phạm Ngọc Khanh, 1976, Làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Thủ Dầu Một	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Phan Thị Mộng Thu, 1980, Nội trợ	
	24/10/2007			Kinh,Phật	Không		
	: '089207018756						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
21	Trần Quang Sang	Sinh viên	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Trần Văn Hường, 1978, Làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Công nghệ Sài Gòn	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Hằng, 1980, Nội trợ	
	9/3/2007			Kinh,Phật	Không		
	089207017371						
22	Đặng Thành Thuận	Sinh viên	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Đặng Văn Ly, 1974, Làm thuê	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ nghề AG	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Bùi Thị Linh,1980, Thợ Nail	
	09/03/2007			Kinh,Phật	Không		
	'089207021704						
23	Nguyễn Thuận Phát	Sinh viên	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Tấn Đồng, 1977, Làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Trà Vinh	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thu Vẹn, 1977, Buôn bán	
	19/12/2006			Kinh,Phật	Không		
	089206007341						
24	Giang Khánh Thành	Sinh viên	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	12/12		Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Công Thương TP.HCM	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Võ Thị Mỹ Tiên, 1981, Chăn nuôi	
	5/4/2005			Kinh,Phật	Không		
	089205023166						
25	Nguyễn Tuấn Vỹ	Học sinh	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Bình Định, 1977, Tài xế	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THCS&THPT Cô Tô	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Võ Ngọc Diệp, 1988, Buôn bán	
	04/01/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209016759						
26	Ly Sóc Liêp	Học sinh	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Chau Ly, 1988, Làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THCS&THPT Cô Tô	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Neáng Sóc Chơ, 1987, Làm ruộng	
	02/02/2009			Khmer, Phật	Không		
	089209010173						
27	Lê Văn Kiệt	Học sinh	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	10/12		Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THCS&THPT Cô Tô	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Lê Thị Bích Phương,1992, Buôn bán	
	09/01/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209013129						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
28	Chau Ly Thiên	Học Sinh	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Chau Pho La, 1977, Làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THCS&THPT Cô Tô	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Neáng Kim Liên, 1982, Làm ruộng	
	13/02/2009			Khmer, Phật	Không		
	089209007824						
29	Chau Tu	Sinh viên	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Chau Chol, Thợ hồ	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Đồng Tháp	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Neáng Nang, Nội Trợ	
	23/11/2008			Khmer, Phật	Không		
	089208016264						
30	Chau Sóc Phol	Học sinh	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	11/12	Chau Sóc Phi, 1974, Công nhân	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THCS&THPT Cô Tô	ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Neáng Srây Mum, 1977, Công nhân	
	16/01/2009			Khơmer, Phật	Không		
	089209021282						
31	Chau Bunh Thươnl	Học sinh	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Chau Sa Quơnh 1984 Công nhân	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2016
	Không	THCS&THPT Cô Tô	ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Phung 1982 Nội trợ	
	14/9/2007			Khmer, phật	Không		
32	Chau Tai	Học sinh	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Chau Diên 1991 Làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2017
	Không	THCS&THPT Cô Tô	ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sóc Tích 1987 Nội trợ	
	10/11/2007			Khmer, phật	Không		
33	Trần Minh Nhựt	Học sinh	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Trần Văn Lục, 1985, Công nhân	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THCS&THPT Cô Tô	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Hiền, 1988, Nội trợ	
	09/01/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209003916						
34	Phạm Minh Triết	Học sinh	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Phạm Ngô Khánh Hòa,1971, Công nhân	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THCS&THPT Cô Tô	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Mai Thị Ngọc Hân,1985, Nội trợ	
	03/02/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209011610						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
35	Nguyễn Minh Hiếu	Sinh viên	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Bé Hai 1982 chết	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH An Giang	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Võ Thị Kim Cương 1982 Nội Trợ	
	12/08/2008			Kinh, phật	Không		
36	Trần Minh Đạt	Sinh viên	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Trần Minh Trung Công nhân	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH An Giang	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Huỳnh Thị Thu 1964 Nội Trợ	
	15/9/2008			Kinh, phật	Không		
37	Lê Minh Nhựt	Sinh viên	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Lê Văn Chượt	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Phạm Ánh Nguyệt	
	10/10/2008			Kinh, phật	Không		
	089208007205						
38	Lê Minh Tấn	Sinh viên	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Lê Minh Quang 1977 Làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH FPT Cần Thơ	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Huỳnh Thị Hồng 1982 Nội trợ	
	25/10/2007			Kinh, phật	Không		
39	Đoàn Tiến Phát	Sinh viên	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Đoàn Văn Bá 1960 Tài xế	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH KT-CN Cần Thơ	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Đoàn Thị Ngọc Bích Nội trợ	
	9/6/2007			Kinh, phật	Không		
40	Trần Hải Minh	Sinh viên	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Trần Hải Tùng 1968 Giáo viên	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH CN-KT TP.HCM	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trần Thị Bích Huệ 1968 Giáo viên	
	12/12/2007			Kinh, phật	Không		
41	Nguyễn Trần Minh Quân	Sinh viên	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Lô 1977 Bảo vệ	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Sư phạm TDTT TP.HCM	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trần Thị Hằng 1974 Buôn Bán	
	2/5/2007			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
42	Cao Thái Anh Minh	Sinh viên	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Cao Xuân Ban 1980 Buôn Bán	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH KT-CN Cần Thơ	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Hươne 1978 Nội Trợ	
	2/5/2007			Khmer, phật	Không		
	089207009265						
43	Nguyễn Tuấn Thành	Sinh viên	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Tuấn 1982	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Nam Cần Thơ	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Duy Chúc 1986	
	2/1/2006			Kinh, phật	Không		
	089206020305						
44	Đặng Nguyễn Hồng Huy	Sinh viên	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Đặng Văn Hoài 1979 Buôn Bán	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH GTVT -Phân hiệu TP.HCM	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Thanh Nga 1980 Buôn Bán	
	26/06/2005			Kinh, phật	Không		
45	Phạm Duy Khang	Sinh viên	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Phạm Thanh Tùng 1988 Làm thuê	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Sài Gòn	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Bùi Thị Chí Thiện 1987 Nội trợ	
	26/12/2005			Kinh, phật	Không		
46	Nguyễn Hoàng Duy	Sinh viên	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Hận 1983 Bảo vệ	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH FPT Cần Thơ	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Mén 1985 Thợ may	
	24/03/2005			Kinh, phật	Không		
47	Trần Quốc Khang	Sinh viên	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Trần Văn Phúc 1967 Làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Bích 1968 Nội trợ	
	30/9/2005			Kinh, phật	Không		
	089205020438						
48	Trương Văn Qui	Học sinh	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Trương Văn Lợi, 1981, Làm thuê	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THCS&THPT Cô Tô	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Huỳnh Thị Phụng, 1982, Làm thuê	
	02/02/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209007700						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
49	Phạm Văn Tài	Sinh viên	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Phạm Văn Lợi, 1986, Làm thuê	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Đồng Tháp	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Đoàn Thị Trúc Linh, 1988, Nội Trợ	
	13/7/2008			Kinh, phật	Không		
	089208008745						
50	Nguyễn Thanh Tùng	Sinh viên	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Chí Tâm 1971 Làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Châu Kim Hoàng 1979 Nội Trợ	
	23/8/2008			Kinh, phật	Không		
	089208003620						
51	Mai Trung Hậu	Sinh viên	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Mai Phước Trung, 1983, Công nhân	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Sư phạm TP.HCM	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Dương Thị Kim Linh,1990, Nội Trợ	
	25/5/2008			Kinh, phật	Không		
52	Nguyễn Hoàng Duy	Sinh viên	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Hoàng Âu, 1982, Làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Hà Thị Cẩm, 1983, Nội trợ	
	26/02/2007			Kinh, phật	Không		
	089207018226						
53	Trần Thái Dương	Sinh viên	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Trần Văn Bình 1975 Làm ruộng	Điểm g, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH An Giang	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh 1982 Nội trợ	
	13/02/2005			Kinh, phật	Không		
54	Khưu Giang Hồ Nhân	DQ Thường trực	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Khưu Văn Em, 1970, làm thuê	Điểm h, khoản 1, Điều 41 Luật NVQS số 80/VBHN-VPQH
	Không	Ban CHQS xã Cô Tô	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Đỗ Thị Thảo, 1969, nội trợ	
	07/09/2004			Kinh, phật	Không		
55	Trần Văn Kiệt	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	9/12	Trần Văn Quyền	Khoản 7, Điều 5, Thông tư 50/2016/ TTLT-BCA-BQP
	Không		ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Huỳnh Thị Diễm Phúc	
	04/08/2007			Kinh, Phật	Không		
	091207007799						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
56	Huỳnh Ngọc Thuyết	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	10/12	Huỳnh Văn Nhờ, 1972, Làm ruộng	Khoản 7, Điều 5, Thông tư 50/2016/ TTLT-BCA-BQP
	Không		ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Đỗ Thị Thoàn, 1976, Làm ruộng	
	01/01/2007			Kinh,Hòa Hảo	Không		
	089207017880						
57	Dương Hoài An	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	9/12	Dương Văn Thành, 1974, Buôn bán	Khoản 7, Điều 5, Thông tư 50/2016/ TTLT-BCA-BQP
	Không		ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Út 1974, Làm thuê	
	11/1/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204017815						
58	Chau Chét	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Chau Chia 1970 Làm thuê	Khoản 7, Điều 5, Thông tư 50/2016/ TTLT-BCA-BQP
	Không	TP.HCM	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Kim Sone 1974 Làm thuê	
	20/03/2005			Khmer, phật	Không		
59	Chau Phek Đây	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Chau Sóc Lượng 1975 Làm Ruộng	Khoản 7, Điều 5, Thông tư 50/2016/ TTLT-BCA-BQP
	Không	TP.HCM	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Nhên 1973 Nội trợ	
	06/4/2002			Khmer, phật	Không		
60	Nguyễn Thanh Phong	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Thanh Tú, 1989, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP. HCM	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Hà, 1988, Làm thuê	
	28/01/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209021907						
61	Võ Trường An	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Võ Văn Cường, 1989, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Võ Thị Tú, 1992, Nội trợ	
	07/02/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209011948						
62	Nguyễn Minh Toàn	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Tuyền	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Võ Thị Thanh Thuỷ	
	4/2/2008			Kinh, phật	Không		
	89208014256						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
63	Mai Phúc Hoài	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Mai Văn Sắc	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Đinh Thị Thu Hoa	
	15/05/2008			Kinh, phật	Không		
	089208016753						
64	Nguyễn Văn Sơn	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Nguyễn Văn Nọ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP. HCM	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Hằng	
	12/10/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207015868						
65	Thạch Hữu Phát	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Thạch Hữu Phú	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP. HCM	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Út	
	25/04/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207023161						
66	Trần Minh Nhật	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Trần Thanh Tùng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP. HCM	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Võ Thị Phượng	
	17/07/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207021902						
67	Đặng Văn Kiệt	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Đặng Văn Hiệp	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lý Thị Thu Kiều	
	21/02/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207016731						
68	Huỳnh Công Chung	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Huỳnh Công Võ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Danh Thị Nga	
	21/11/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207000025						
69	Chau Thươnl	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Chau Sóc Ko Ma 1892 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Huỳnh Thị Thu Hằng 1982 Làm thuê	
	9/6/2006			Kinh, Phật	Không		
	089206005512						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
70	Huỳnh Chung Ngọc	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Huỳnh Trung Tình, 1976 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Đỗ Thị Ngọc Yến, 1981, Làm thuê	
	10/5/2006			Kinh, Phật	Không		
	089206002133						
71	Nguyễn Trí Nghĩa	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Công 1983 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lý Thị Thu Thúy1987 Làm ruộng	
	6/6/2006			Kinh, Phật	Không		
	089206004761						
72	Võ Quốc An	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Võ Văn Dừa 1984 L.Thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trương Thị Diễm 1981 L.Thuê	
	16/02/2006			Kinh, Phật	Không		
	089206016114						
73	Nguyễn Tấn Tài	Phụ giúp gia đình	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Chim 1984 Buôn Bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Dung 1983 Buôn Bán	
	27/02/2006			Kinh, Phật	Không		
	089206003006						
74	Nguyễn Hoàng Sang	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	5/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Thiệt 1982	
	7/9/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205017090						
75	Nguyễn Đông Kha	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Trung, 1978	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Hằng, 1981	
	30/11/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205021992						
76	Lê Tuấn Kiệt	Phụ giúp gia đình	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Lê Văn Thanh 1969	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trương Mộng Trinh 1978	
	01/01/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203006242						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
77	Lê Ngọc Hội	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Lê Ngọc Hiệp, 1972, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Võ Thị Hiền, 1975, làm thuê	
	03/01/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209008334						
78	Lê Thành Đạt	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Lê Văn Quang	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Thái Thị Liên	
	12/02/2008			Kinh, phật	Không		
	089208011127						
79	Trần Minh Khải	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Trần Văn Vinh	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Út	
	10/12/2008			Kinh, phật	Không		
	089208019644						
80	Nguyễn Trọng Kha	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Phal	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Cẩm Loan	
	14/10/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207009296						
81	Nguyễn Văn Giang	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Thiện	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Điệp	
	7/9/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207016815						
82	Phạm Lý Trí Nghĩa	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Phạm Văn Dũng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lý Ngọc Nga	
	21/05/2006			Kinh, Phật	Không		
	089206002985						
83	Nguyễn Văn Lẹ	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Thành 1977 L.Thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Đặng Thị Hạnh 1988 L.Thuê	
	17/08/2006			Kinh, Phật	Không		
	089206004738						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
84	Trần Hoàng Nông	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Trần Minh Hùng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Đỗ Thị Cẩm Tú	
	5/3/2006			Kinh, Phật	Không		
	089206002986						
85	Nguyễn Văn Trường	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	1/12	Nguyễn Văn Đông 1982	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Đặng Thị Bích Chi 1983	
	23/02/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205002880						
86	Nguyễn Thành Đức	Phụ giúp gia đình	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	2/12	Nguyễn Thanh Hùng 1973	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Nhung 1978	
	29/12/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205002879						
87	Huỳnh Văn Huy	Phụ giúp gia đình	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Huỳnh Văn Thành 1983	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	01/01/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205002882						
88	Nguyễn Đan Trường	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Đình Chiến 1974	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Kiều Thị Dài 1974	
	1/1/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205002881						
89	Nguyễn Văn Nhiều	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Sì 1970	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Mai Thị Phương Trang 1971	
	20/11/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204017077						
90	Mai Văn Hải	Phụ giúp gia đình	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	1/12	Mai Văn Tín	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Huỳnh Thị Mỹ Lệ 1988	
	20/10/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204008356						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
91	Trương Hoàng Trường Vũ	Phụ giúp gia đình	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Trương Văn Mẫng, 1978	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Hoàng Yến, 1982	
	30/09/2003			Kinh, Phật	Không		
92	Nguyễn Văn Vui	Phụ giúp gia đình	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Mười 1972	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Giáp 1972	
	9/10/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203006513						
93	Lê Văn Luân	Phụ giúp gia đình	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Lê Văn Quang 1980	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trần Thị Nhung 1983	
	16/3/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203010849						
94	Đỗ Hữu Nghĩa	Phụ giúp gia đình	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Đỗ Văn Sơn 1972	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Thủy 1974	
	23/7/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203006339						
95	Võ Thành Đủ	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Võ Văn Lẹ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Lớn	
	04/02/2008			Kinh, phật	Không		
	089208017427						
96	Trần Duy Nhi	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Trần Đình Thanh	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Phan Thị Tư Hậu	
	7/11/2008			Kinh, phật	Không		
	089208007958						
97	Huỳnh Nhật Hưng	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Huỳnh Văn Hội	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Tống Thị Thuý	
	15/06/2008			Kinh, phật	Không		
	089208004440						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
98	Châu Văn Phong	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Châu Văn Cường	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Bích Tiền	
	17/08/2007			Kinh, Phật	Không		
	89207016423						
99	Phạm Thanh Hào	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Phạm Văn Tẻo	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Phan Thị Hạnh	
	16/02/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207016854						
100	Trần Văn Nguyên	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Trần Văn Thắng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Quyên	
	17/02/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207000122						
101	Đỗ Thế Kiệt	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Đỗ Văn Quới	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Sáng	
	30/06/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207017697						
102	Nguyễn Thành Kiệt	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Thanh Tuấn 1975	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trần Thị Diệu 1980	
	24/12/2006			Kinh, Phật	Không		
	089206013046						
103	Phan Hữu Nghĩa	Phụ giúp gia đình	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Phan Văn Chơn 1977	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Ngọc Thà 1983	
	22/3/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205018178						
104	Phan Văn Vàng	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Phan Văn Phương 1973	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Kim 1986	
	10/12/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205009139						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
105	Phan Việt Thái	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Lê Văn Ngon 1970	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Phú Quốc	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Phan Thị Ngào 1986	
	2/6/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205020762						
106	Huỳnh Văn Phong	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Huỳnh Văn Cường 1983	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trần Kim Lan 1984	
	15/05/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205018522						
107	Đào Phan Chung Nguyên	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Phan Ngọc Mai 1982	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	12/11/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205023188						
108	Nguyễn Văn Phúc	Phụ giúp gia đình	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Nguyễn Văn Sang, 1982	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Bích, 1981	
	6/6/2005			Kinh, Phật	Không		
109	Huỳnh Ngọc Quý	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Huỳnh Văn Huấn 1969	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trương Thị Sương 1970	
	8/10/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204009903						
110	Đỗ Huyền Thông	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Đỗ Văn Năng 1979	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lưu Thị Nhất Tam 1982	
	21/11/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204002457						
111	Nguyễn Hoàng Ân	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Hoàng An 1979	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Liên 1981	
	11/9/2004			Kinh, Phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
112	Lê Văn An	Phụ giúp gia đình	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Lê Văn Phú 1982	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Điệp 1983	
	9/9/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203002840						
113	Phùng Minh Nhân	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Phùng Minh Nghĩa 1975	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Oanh 1983	
	08/02/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203016670						
114	Võ Văn Lượng	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	1/12	Võ Văn Ngon, 1967	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Nương, 1965	
	13/01/2003			Kinh, Phật	Không		
115	Võ Văn Thuộc	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Võ Văn Côn 1973	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Huỳnh Thị Nhớ 1971	
	14/11/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203008755						
116	Nguyễn Văn Dương	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Linh, 1988, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Muôn Thị Điễm, 1992, Nội trợ	
	07/01/2009			Kinh, Không	Không		
	089209005728						
117	Nguyễn Bảo Huy	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Hoài Hận, 1984, làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Huỳnh Thị Dung, 1982, làm ruộng	
	30/01/2009			Kinh, phật	Không		
	089209021916						
118	Lê Hoàng Thương	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Lê Văn Hèo Lớn, 1981, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Đào Thị Út, 1985, Làm thuê	
	20/01/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209006342						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
119	Lê Văn Quí	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Lê Bá Tòng, 1979, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Tuyết, 1979, Làm thuê	
	07/07/2008			Kinh, phật	Không		
120	Trương Thành Long	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	3/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trương Thị Hiền, 1992, Làm thuê	
	22/04/2008			Kinh, phật	Không		
121	Lê Văn Trường	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Lê Việt Lâm, 1988, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Thuý, 1987, Làm thuê	
	24/08/2008			Kinh, phật	Không		
122	Lê Minh Hiếu	Làm ruộng	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Lê Văn Lắm, 1985, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Hoa, 1988, Nội trợ	
	18/07/2008			Kinh, phật	Không		
123	Võ Lập Tuyến	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Võ Quốc Lợi, 1976, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trần Thị Dung, 1976, Làm thuê	
	25/09/2008			Kinh, phật	Không		
124	Nguyễn Việt Tiến	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Ngọc Linh, 1969, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Văn Thị Phấn, 1979, Làm ruộng	
	31/01/2008			Kinh, phật	Không		
125	Trần Văn Đô	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Trần Văn Tiền, 1970, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	(Đi ghe biển)	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	28/09/2008			Kinh, phật	Không	Nguyễn Thi Thu, 1968, Làm thuê	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
126	Phạm Minh Chiến	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Phạm Thanh Bình, 1969, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Mỹ Chi, 1973, Làm thuê	
	30/09/2008			Kinh, phật	Không		
127	Lê Phú Vinh	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Lê Văn Hon	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Mỹ Dung	
	3/4/2008			Kinh, phật	Không		
	089208013679						
128	Võ Văn Vũ Duy	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	2/12	Trần Văn Phước	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Huỳnh Thị Mỹ Hằng	
	15/12/2008			Kinh, phật	Không		
	089208018527						
129	Mai Nhựt Trường	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Mai Văn Hồi	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Đặng Thị Huỳnh Hương	
	16/07/2008			Kinh, phật	Không		
	089208022726						
130	Triệu Phạm Thanh Sơn	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Triệu Văn Thái, 1974 (Chết)	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Ngọc Lệ, 1976, Làm thuê	
	'01/01/2007			Kinh,Hòa Hảo	Không		
	89207000841						
131	Huỳnh Minh Bảo	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Huỳnh Văn Mười, 1978, Làm rẫy	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	24/04/2007			Kinh,Không	Không	Trương Thị Dung, 1981, Nội trợ	
	089207006733						
132	Lê Văn Pha	Phụ thuộc	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Lê Văn Phết, 1987, Làm rẫy	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	12/4/2007			Kinh,Hòa Hảo	Không	Huỳnh Thị Dưng, 1984, Nội trợ	
	089207020757						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
133	Trần Văn Hạnh	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Trần Hồng Phước, 1978, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Đắk Lắk	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	09/03/2007			Kinh,Hòa Hảo	Không	Nguyễn Thị Bích Tuyền, 1981, Làm thuê	
	089207011753						
134	Lư Thành Việt	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Lư Thành Lộc, 1990, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ở địa phương	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	12/08/2007			Kinh,Phật	Không		
	089207021486						
135	Nguyễn Thanh Duy	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	2/12	Nguyễn Văn Phi, 1989, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Phùng Thị Bích, 1988, Làm thuê	
	10/09/2007			Kinh,Phật	Không		
	089207022419						
136	Trần Văn Nhàn	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Trần Văn Vĩnh	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ở địa phương	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Phan Thị Bế	
	18/04/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207009426						
137	Nguyễn Hoài Phong	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Nguyễn Minh Tàu	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Phượng	
	10/4/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207017904						
138	Lê Văn Quý	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Lê Văn Rẩy, 1983, Làm rẫy	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Đặng Thị Tuyết Mai, 1983, Làm rẫy	
	18/11/2006			Kinh,Phật	Không		
	089206017130						
139	Phan Thanh Hùng	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Phan Văn Hổ, 1983, Thợ hồ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Dương Thị Mỹ Linh, 1990, Nộ trợ	
	10/07/2006			Kinh,Phật	Không		
	89206005395						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
140	Nguyễn Tạ Lai	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Trà Út, 1981, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Long An	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Nga, 1980, Làm thuê	
	17/03/2006			Kinh,Phật	Không		
	089206014125						
141	Trần Quốc Bảo	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	5/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Muội, 1983, Làm thuê	
	19/09/2006			Kinh,Phật	Không		
	089206020697						
142	Huỳnh Thanh Sơn	Phụ giúp gia đình	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Huỳnh Thanh Vũ, 1976, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Nhanh, 1980, Nội trợ	
	5/2/2006			Kinh,Phật	Không		
	089206009899						
143	Nguyễn Văn Bảo	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Đinh Văn Long, 1970, Buôn bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Châm, 1986, Buôn bán	
	15/10/2006			Kinh,Phật	Không		
	089206000023						
144	Vỏ Văn Tú	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	2/12	Vỏ Văn Thuận, 1976, Buôn bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Hồ Thị Vàng, 1984, Làm thuê	
	15/04/2005			Kinh,Phật	Không		
	089205015652						
145	Huỳnh Tấn Dương	Làm thuê (Đi máy cắt)	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Huỳnh Văn Tuấn, 1970, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Vương Kim Châu, 1975, Làm thuê	
	16/08/2005			Kinh,Phật	Không		
	089205012631						
146	Bạch Hoài Thương	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Bạch Văn Bình, 1976, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Thái Thị Điệp, 1977, Làm thuê	
	14/02/2005			Kinh,Phật	Không		
	089205022996						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
147	Trần Vũ Linh	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Trần Văn Lộc, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Ổi, 1967, Buôn bán	
	30/11/2004			Kinh,Hòa Hảo	Không		
	089204004858						
148	Mai Trường Hận	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Trương Minh Phương, 1986, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Mai Thị Nga, 1984, Làm thuê	
	05/11/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204008284						
149	Nguyễn Quang Thắng	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	2/12	Nguyễn Văn Chiến, 1973, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Bảy 1982, Làm thuê	
	13/11/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204015162						
150	Trương Văn Thọ	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Trương Văn Tròn, 1982	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	8/9/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204002461						
151	Bạch Minh Thuận	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Bạch Văn Vui, 1983, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Lành,1982, Làm thuê	
	05/11/2003			Kinh, Phật	Không		
152	Lê Khánh Duy	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Lê Văn Phố, 1980 (Chết)	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Tuyền, 1982, Làm thuê	
	07/03/2003			Kinh, Hòa Hảo	Không		
	089203021671						
153	Trương Tấn Tài	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Trương Văn Đức, 1983, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Thạch Thị Ngọc Hương, 1983, Làm thuê	
	30/11/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203010816						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
154	Nguyễn Văn Ngọc Trắng	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Việt, 1979, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Tuyên, 1980, Làm thuê	
	08/11/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203008963						
155	Nguyễn Văn Trường	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	2/12	Nguyễn Đức Tấn, 1973, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Lệ Hoa, 1978, Làm thuê	
	16/10/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203015107						
156	Huỳnh Công Thịnh	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Huỳnh Hồng Thắm, 1966	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Thái Thị Út, 1978	
	21/5/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203002844						
157	Huỳnh Văn Nam	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Huỳnh Văn Hậu Giang, 1983	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Thanh, 1979	
	21/6/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203021110						
158	Lương Minh Nhựt	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	2/12	Lương Quốc Việt, 1971,	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Hà Thị Thủy, 1973,	
	19/9/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203016756						
159	Võ Văn Hồi	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Võ Thanh Hải,1970, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Long An	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Thạch Thị Thu, 1978, Làm thuê	
	16/09/2002			Kinh, Phật	Không		
	089202003060						
160	Lê Văn Lắm	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Lê Văn Ngon, 1976, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Ửng, 1981, Làm thuê	
	10/12/2002			Kinh, Phật	Không		
	089202007334						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
161	Nguyễn Trọng Phúc	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Dũng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Trần Thị Giếng	
	22/02/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209004072						
162	Nguyễn Quí Trọng	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Thành Lâm,1984, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thi Nhà, 1988, Làm thuê	
	08/01/2008			Kinh, Phật	Không		
163	Dương Văn Trường	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	2/12	Nguyễn Văn Khôn ,Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Dương Thi Ai, 1988, Làm thuê	
	11/5/2008			Kinh, Phật	Không		
164	Trần Phú Vinh	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không	Cần thơ	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Trần Thị Minh Thư,1985, Buôn bán	
	19/06/2008			Kinh, Phật	Không		
165	Lê Chí Cường	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Phạm Thị Lập, 1985, Buôn bán	
	18/05/2008			Kinh, Phật	Không		
166	Phạm Văn Minh	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Phạm Văn Hoà, 1987, Xây dựng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Võ Thị Mỹ Duyên,1986, Nội trợ	
	13/06/2008			Kinh, Phật	Không		
167	Dương Phước Hiếu	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Dương Phước Hiền, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thi Kim, Làm ruộng	
	06/11/2008			Kinh,Phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
168	Phạm Duy Tân	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Phạm Minh Giang, 1979, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lưu Thi Thùy, 1984, Làm thuê	
	25/08/2008			Kinh,Phật	Không		
169	Huỳnh Gia Bảo	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Huỳnh Hữu Lợi, 1988, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Mỹ Hường, 1990 Làm thuê	
	28/10/2008			Kinh,Phật	Không		
170	Nguyễn Văn Nhật	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Nguyễn Văn Tài, 1979, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Nhỏ, 1984, Làm thuê	
	19/11/2008			Kinh,Phật	Không		
171	Bùi Hải Duy	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Bùi Văn Xế (Chết)	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Phạm Thị Bích Ngân, 1979, Buôn bán	
	30/10/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207002614						
172	Nguyễn Thanh Hùng	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Nguyễn Văn Tuấn,1986, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Phan Thị Cẩm Cúc, 1995, Làm thuê	
	08/11/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207012814						
173	Dương Văn Tuấn	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không	Tây Ninh	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Dương Thị Chiến,1975, Làm thuê	
	23/12/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207014472						
174	Đặng Hoài Dư	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Đặng Văn Còn, 06/12/1985	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Võ Thị Kim Tuyền, 17/11/1987	
	22/01/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207017239						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
175	Nguyễn Trọng Hải	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Mạnh, 23/11/1981	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Thái Kim Phương, 01/01/1985	
	16/10/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207017623						
176	Hồ Quốc Quy	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Hồ Văn Thông, 1977, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Loan, 1977, Nội trợ	
	4/2/2007			Kinh,Phật	Không		
	089207012348						
177	Hồ Hữu Lộc	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Hồ Văn Hậu,1980, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Cẩm Xuân, 1979, Nội trợ	
	28/11/2007			Kinh,Phật	Không		
	089207011060						
178	Võ Thành Nhân	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Võ Thị Chơn,1982, Làm thuê	
	19/12/2007			Kinh,Không	Không		
	089207022837						
179	Huỳnh Văn Hậu	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Huỳnh Văn Hiền,1980	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Trúc Mai, 1973	
	15/05/2006			Kinh, Phật	Không		
	089206020499						
180	Lê Hữu Hòa	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Lê Văn Thắm, 1971, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Phan Thị Hương, 1968, Làm thuê	
	16/03/2006			Kinh, Phật	Không		
	089206019399						
181	Trần Lý Hưng	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Trần Văn Quí, 1983, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Lý Vẹn Toàn, 1988, Thợ may	
	27/03/2006			Kinh, Phật	Không		
	089206020465						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
182	Đoàn Hữu Thiện	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Đoàn Hữu Trí, 1982 (Chết)	Trình độ văn hóa thấp
	Không	DNTN Trung Thắng	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Bích Hợp, 1983, Buôn bán	
	10/3/2006			Kinh,Phật	Không		
	092206011050						
183	Lê Quốc Thái	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Lê Văn Quốc, 1976, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Khá, 1981, Làm thuê	
	12/9/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205021596						
184	Cừu Văn Bản	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Cừu Thanh Phong,1985, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Hạnh, 1987, Làm thuê	
	8/9/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205006569						
185	Võ Quang Lành	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Võ Quang Phước,1966, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Trần Thị Mộng, 1970, Làm ruộng	
	21/12/2005			Kinh, Phật	Không		
	091205012426						
186	Nguyễn Văn Giang	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Nguyễn Văn Tám, 1981, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Lệ Hoa, 1982, Làm thuê	
	07/11/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205016130						
187	Mai Nhật Long	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Mai Văn Thửa,1979, Sữa điện cơ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Long Xuyên	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không		
	19/02/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205023201						
188	Nguyễn Phú Hào	Làm thuê (Đi máy cắt)	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Phú Lộc, 1986, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Phạm Thị Mỹ Hà,1986, Làm thuê	
	13/10/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205020736						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
189	Nguyễn Quốc Khánh	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Đỗ Văn Quang, 1980, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Đời, 1987, Làm thuê	
	25/02/2005			Kinh,Phật	Không		
	089205024867						
190	Nguyễn Văn Tài	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Cán, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Mai Thị Nga, Nội trợ	
	24/02/2005			Kinh,Phật	Không		
	089205017836						
191	Trần Nhật Quy	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Trần Thanh Hùng, 1978, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Bùi Kim Anh, 1980, Làm thuê	
	28/06/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204015053						
192	Nguyễn Minh Luân	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Nguyễn Văn Xuân, 1980, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Bảy, 1980, Làm thuê	
	01/01/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204018740						
193	Nguyễn Trí Kiệt	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Đông, 1977,Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Phạm Thị Cúc, 1976, Làm thuê	
	01/01/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204011363						
194	Nguyễn Thanh Dương	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Nguyễn Thanh Bình, 1981, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Thắm, 1981, Làm thuê	
	21/08/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204012030						
195	Nguyễn Văn Dũ	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Quang Vinh, 1981, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	VLXD Tư Hồng	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Lê Thị Có, 1988, Làm thuê	
	10/12/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204012376						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
196	Dương Văn Trí Nguyễn	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Dương Văn Phát, 1962, Buôn bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Bé, Buôn bán	
	22/03/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204017061						
197	Dương Văn Vũ	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Trần Văn Lô Em, 1979, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Dương Thị Mai, 1976, Làm thuê	
	26/05/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204009109						
198	Lý Thế Kiệt	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Lý Tận Trung, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Ngọc Vân, Nội trợ	
	15/04/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204009272						
199	Nguyễn Văn Vũ	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Tám, 1981, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Lệ Hoa, 1982, Làm thuê	
	15/02/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204015140						
200	Dương Văn Thảo	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Dương Thanh Hồng, 1978, Mất sức LĐ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Em,1976, Làm thuê	
	09/04/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203009682						
201	Huỳnh Văn Tiễn	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Huỳnh Văn Dứt, 1977, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Tiền, 1978, Làm thuê	
	30/05/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203018951						
202	Lý Văn Dui	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Lý Thị An, 1961, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không		
	17/10/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203021623						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
203	Trần Minh Hiếu	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Trần Văn Tình, 1968, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	DNTN Trung Thắng	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Trần Thị Lành, 1972, Làm thuê	
	15/04/2003	(ấp Tân Đức)		Kinh, Phật	Không		
	089203008468						
204	Nguyễn Thành Luân	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Út Em, 1980, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Hồng Diên, 1982, Làm thuê	
	17/04/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203017101						
205	Nguyễn Phước Huy	Phụ giúp gia đình	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Phước Sang, 1977, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Mỹ Hoàng, 1980,Làm ruộng	
	25/10/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203002842						
206	Hồ Văn Nhãn	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Hồ Văn Hậu 1980	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Cẩm Xuân 1979	
	01/02/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203008326						
207	Trần Quốc Duy	Học hớt tóc	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Thanh Hùng, 1981, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Trịnh Thị Bé Thảo, 1982, Buôn bán	
	7/11/2002			Kinh, Phật	Không		
	89202011284						
208	Lê Tuấn Việt	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Lê Minh Đảnh, 1980, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	xã Hòn Đất	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Huỳnh Giao,1985, Nội trợ	
	11/12/2002			Kinh, Phật	Không		
	089202018708						
209	Nguyễn Hữu Toàn	Làm thuê	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Đẻo, 1980, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Đẹp, 1985, Làm thuê	
	16/06/2007			Kinh,Phật	Không		
	089207021720						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
210	Phạm Gia Gia	Làm thuê	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Phạm Thanh Thảo, 1984, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Sáng, 1982, Nội trợ	
	30/12/2007			Kinh,Hòa Hảo	Không		
	089207011582						
211	Phạm Văn Phước Lộc	Làm thuê	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Phạm Hồng Dân, 1975, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Hận, 1975, Nội trợ	
	6/6/2007			Kinh,Hòa Hảo	Không		
	089207008543						
212	Hồ Trung Hậu	Làm thuê	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Hồ Văn Giàu, 1985, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Ca, 1984, Làm thuê	
	27/04/2006			Kinh,Phật	Không		
	089206019435						
213	Trần Văn Tuấn Anh	Làm thuê	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Trần Văn Giỏi, 1965, Mất sức LĐ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Hằng,1970 (Chết)	
	05/01/2005			Kinh,Phật	Không		
	089205013864						
214	Phạm Văn An Thuận	Làm thuê	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Phạm Văn Nam, 1966, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trần Thị Thúy, 1966, Buôn bán	
	26/11/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203012995						
215	Nguyễn Phước Linh	Làm thuê	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Phước Hồng, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lại Thị Bay, 1976, Nội trợ	
	13/04/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203010158						
216	Mai Văn Lê	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Mai Văn Loãi, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Neáng Luôn, Làm thuê	
	07/02/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209020250						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
217	Chau Sô Phát	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau sa Rây 1980 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Kim Sanl 1980 Nội trợ	
	1/4/2007			Kinh, phật	Không		
218	Chau Út Đen	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Sua 1976 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sa Riêng 1975 Nội trợ	
	4/3/2006			Khmer, phật	Không		
219	Chau Pháp	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Dương 1980 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Chanh Thu 1982 Nội trợ	
	5/11/2006			Khmer, phật	Không		
220	Trịnh Văn Tý	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Trịnh Văn Cường	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Châu Kim Rết 1974	
	11/10/2006			Kinh, phật	Không		
221	Chau Anh	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau One 1988 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	20/12/2006			Khmer, phật	Không		
222	Chau Phi Rôm	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sóc Rum 1986 Nội trợ	
	3/7/2006			Khmer, phật	Không		
223	Chau Đa Huy	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Át 1985 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Ngọc 1986 Nội trợ	
	4/5/2006			Khmer, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
224	Nguyễn Văn Hùng	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Thông 1979	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	22/12/2006			Kinh, phật	Không		
225	Trương Văn Sanh	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Trương Văn Thử	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	29/7/2006			Kinh, phật	Không		
226	Nguyễn Văn Vi Mạnh	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Mừng 1950	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	25/10/2006			Kinh, phật	Không		
227	Chau Rươnl	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Néang Quôch	
	9/6/2006			Khmer, phật	Không		
228	Trần Trung Hậu	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Trần Văn Năm 1967 Buôn Bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Bé Tám 1982 Nội trợ	
	5/6/2006			Kinh, phật	Không		
229	Trịnh Hoàng Vũ Di	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	6/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	8/9/2006			Kinh, phật	Không	Nguyễn Thị Hát 1983 Công nhân	
230	Chau Sol	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Chau Som 1980 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Lên 1983 Nội trợ	
	22/03/2006			Khmer, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
231	Chau Đợi	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Chau Hên 1978 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Kim Sơn 1981 Nội trợ	
	28/8/2006			Khmer, phật	Không		
232	Chau Sóc Kung	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Chau Nghanh 1983 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sóc Kim 1981 Nội trợ	
	16/4/2006			Khmer, phật	Không		
233	Nguyễn Văn Hoài	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Kim Cương 1979 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Lài 1974 Làm thuê	
	29/04/2005			Kinh, phật	Không		
234	Chau Don	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Dung 1979 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Hin 1974 Nội trợ	
	29/08/2005			Khmer, phật	Không		
235	Chau Si Na	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Phi 1952 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	5/12/2005			Khmer, phật	Không		
236	Hồ Hoàng Vẹn	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Ngọc Lan 1982 Làm ruộng	
	15/04/2005			Kinh, phật	Không		
237	Nguyễn Văn Hiện	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Phúc 1944 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Bùi Thị Bé 1948 Buôn Bán	
	30/04/2005			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
238	Chau Đết	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Sang 1972 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Run 1974 Nội trợ	
	17/10/2005			Khmer, phật	Không		
239	Chau Kim Sonh	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Sane 1972 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Kim Hương 1983 Nội trợ	
	22/8/2005			Khmer, phật	Không		
240	Chau Rôm	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Chau Rone 1963 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Campuchia	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Mao 1963 Làm ruộng	
	03/11/2005			Khmer, phật	Không		
241	Chau Sầm Nang	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Neáng Phonh 1981 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	24/01/2005			Khmer, phật	Không		
242	Nguyễn Trung Hậu	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Nguyễn Hồng Vũ 1977 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
				Kinh, phật	Không		
243	Nguyễn Hữu Trung Khánh	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	4/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	2/1/2005			Kinh, phật	Không	Trần Thị Bích Thủy	
244	Nguyễn Văn Đầy	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Nguyễn Văn Phương 1968	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Huỳnh Thị Thủ 1976	
	23/8/2005			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
245	Hồ Hoàng Thu	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Hồ Văn Thi	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Ngọc	
	15/4/2005			Kinh, phật	Không		
246	Nguyễn Văn Thông	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Thắng 1956	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Bùi Thị Bé Tư 1956	
	30/4/2005			Kinh, phật	Không		
247	Chau Sóc Rôm	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Chau Cal 1963 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Thu 1963	
	3/11/2005			Khmer, phật	Không		
248	Chau Sôm	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Chau Anh1979 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sóc Phi1982	
	24/3/2005			Khmer, phật	Không		
249	Chau Vúth	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Dưng 1980 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	18/03/2005			Khmer, phật	Không		
250	Chau Sóc Phol	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Chau Phan 1958 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sắc 1971 Làm ruộng	
	17/03/2004			Khmer, phật	Không		
251	Phùng Thanh Nhàn	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Phùng Thanh Phong 1980 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Huỳnh Thị Hồng Trinh 1978 Nội trợ	
	20/8/2004			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
252	Chau Phi Rinh	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Chau Sa Rây 1980 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Kim Sang 1980 Nội trợ	
	28/11/2004			Khmer, phật	Không		
253	Chau Săng	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Chau Sung 1976 Làm mướn	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Quét 1975 Nội trợ	
	5/5/2004			Khmer, phật	Không		
254	Chau Phắc	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Canh 1970 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Bane 1969 Nội trợ	
	25/10/2004			Khmer, phật	Không		
255	Trương Vũ Bằng	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Trương Vũ Phương 1982 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lại Thị Liễu 1983 Nội trợ	
	29/5/2004			Kinh, phật	Không		
256	Chau Ny	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Chau Sông 1967 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sanh 1968 buôn bán	
	2/12/2003			Khmer, phật	Không		
257	Chau Som Bô	Lam thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Sôi 1967 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sóc Kon 1971 Nội trợ	
	01/01/2003			Khmer, phật	Không		
258	Chau Kim Sên	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Chau Kim Sươne 1976 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Pha 1978 Nội trợ	
	7/7/2003			Khmer, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
259	Chau Sóc Khưm	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Chau Sóc Khên 1982 Công nhân	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Phương 1985 Nội trợ	
	17/07/2003			Khmer, phật	Không		
260	Chau Oanh	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Chau Tha 1978 Công nhân	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sóc Phinh 1987 Nội trợ	
	27/11/2003			Khmer, phật	Không		
261	Nguyễn Hoàng Phúc	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Nguyễn Hồng Vũ 1977 Công nhân	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	9/12/2003			Kinh, phật	Không		
262	Trần Trung Nhân	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Trần Văn Năm 1967 Công nhân	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Bé Tám 1982 Nội trợ	
	06/11/2003			Kinh, phật	Không		
263	Chau Đa	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Sang 1972 Làm Ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Bun 1974 Nội trợ	
	05/5/2002			Khmer, phật	Không		
264	Chau Sane	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Sóc Sát 1984 Công nhân	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Nhung 1986 Công nhân	
	13/6/2007			Khmer, phật	Không		
265	Nguyễn Văn Đạt	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Nguyễn Văn Thành 1984 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Hồ Ngọc Dung Làm thuê	
	13/10/2007			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
266	Nguyễn Thành Công	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Tuấn Kiệt 1959 Công nhân	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trần Thị Hừng 1962 Nội trợ	
	09/03/2007			Kinh, phật	Không		
267	Chau Soi	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Chau Sắc 1977 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Diêu 1980 Làm thuê	
	7/12/2007			Khmer, phật	Không		
268	Chau Sa Qui	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Chau Sa Vươn 1975 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sa Em 1979 Nội trợ	
	19/10/2006			Khmer, phật	Không		
269	Chau Som Khanh	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Sóc Khăn 1971 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Khim 1972 Nội trợ	
	24/7/2006			Khmer, phật	Không		
270	Chau Tô	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Chau Khên 1942 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Tranh 1942 Nội trợ	
	1/1/2006			Khmer, phật	Không		
271	Chau Danh	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Chau Done 1975 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Hà 1982 Nội trợ	
	13/05/2006			Khmer, phật	Không		
272	Chau Kim Sol	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Chau Kim Seeng 1975 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Kine Tha 1978 Làm ruộng	
	3/5/2006			Khmer, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
273	Chau Kim Cu	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Đa 1986 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Kim Huệ 1982 Nội trợ	
	19/06/2006			Khmer, phật	Không		
274	Chau Rết	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Chau Sóc Rây 1982 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	13/02/2006			Khmer, phật	Không		
275	Chau Vanh Som	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Chau Phonl 1980 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sa Vanh 1983 Làm ruộng	
	27/11/2006			Khmer, phật	Không		
276	Phan Văn Mai	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Neáng Tiên 1967 Buôn Bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	5/7/2006			Khmer, phật	Không		
277	Chau Sóc Rươne	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Chau Done 1984	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sóc Phia 1986	
	19/06/2006			Khmer, phật	Không		
278	Chau Sa Rinh	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Chau Pho La 1984	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sóc Khone 1987	
	18/01/2006			Khmer, phật	Không		
279	Chau Sươne	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	1/12	Chau Sinh 1984	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sóc Bane 1987	
	24/12/2006			Khmer, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
280	Nguyễn Phú Quí	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	6/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Thanh Tuyền 1986 Nội trợ	
	31/01/2005			Kinh, phật	Không		
281	Chau Sóc Tha	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Phạm Văn Ngây 1983 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Hương 1985 Làm thuê	
	3/9/2005			Khmer, phật	Không		
282	Nguyễn Phú Quốc	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	6/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Thanh Tuyền 1986 Nội trợ	
	30/01/2005			Kinh, phật	Không		
283	Lê Minh Phúc	Phụ Thuộc	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Lê Minh Tâm 1978 Công nhân	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Cao Thị Bé Hai 1980 Nội trợ	
	17/07/2004			Kinh, phật	Không		
284	Chau Vũ	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Võ Bình Dương 1984 Làm mướn	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sóc Lan 1983 Nội trợ	
	5/2/2004			Khmer, phật	Không		
285	Chau Sóc Dine	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Chau Sóc Sane 1986 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sóc Som 1984 Nội trợ	
	13/11/2004			Khmer, phật	Không		
286	Danh Út Mến	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Danh Thị Hồng 1956 (bà) Nội trợ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	19/09/2003			Khmer, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
287	Chau Néth	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Neáng Nhung 1980 Nội trợ	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	9/10/2003			Khmer, phật	Không		
288	Chau Sóc Kan	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Chau Sone 1977	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Thai 1980	
	9/01/2003			Khmer, phật	Không		
289	Banh Sển	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Banh Sa Vanh Na 1973, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Sóc Cung 1975 Nội trợ	
	15/11/2002			Khmer, phật	Không		
290	Chau Sóc Thươnl	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Chau Kim Kol Quane,1970	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	13/6/2002			Khmer, phật	Không		
291	Chau Van	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Chau Sa Vươn 1975 Làm Ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sa Em 1979 Nội trợ	
	19/10/2002			Khmer, phật	Không		
292	Chau Sane	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Chau Sa Vanh 1973 Làm Ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sóc Cung 1975 Nội trợ	
	15/11/2002			Khmer, phật	Không		
293	Chau Sóc Kon	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Chau Quen 1970 Làm Ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Phai 1976 Nội trợ	
	13/6/2002			Khmer, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
294	Chau Phi Rích	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Dane 1984 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sa Ri 1987 Nội Trợ	
	27/01/2008			Khmer, phật	Không		
295	Chau Mươnl	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Kim Diêu 1982 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sol 1983 Làm ruộng	
	18/03/2006			Khmer, phật	Không		
296	Phạm Văn Thơm	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Phạm Văn Dũng 1971 Công nhân	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Đinh Thị Phương 1973 Nội trợ	
	19/09/2006			Khmer, phật	Không		
297	Chau Tum	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Neáng Chhôn, 1961, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	2/7/2006			Khmer, phật	Không		
298	Hồ Hoài Linh	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Hồ Văn Lợi, 1970, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	27/12/2006			Kinh, phật	Không		
299	Nguyễn Thanh Mỹ	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Hên,1938,Làm ruộng (CH)	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	1/12/2006			Kinh, phật	Không		
300	Nguyễn Quốc Càng	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Neáng Sóc Phương 1990 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	5/8/2006			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
301	Chau Hóa	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Nguyễn Thái Hiền 1976	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Huynh 1979 Làm ruộng	
	24/06/2006			Khmer, phật	Không		
302	Chau Sóc Phép	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	5/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sô Phép 1956 Làm ruộng	
	8/2/2006			Khmer, phật	Không		
303	Mai Hoài Anh	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Mai Phước Trường 1977	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	15/08/2006			Kinh, phật	Không		
304	Danh Dũng	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	6/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Kim Senl 1980 Làm ruộng	
	24/06/2006			Khmer, phật	Không		
305	Nguyễn Văn Dương	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Hội, 1967, Buôn Bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Vương, 1965, Nội trợ	
	20/04/2005			Kinh, phật	Không		
306	Nguyễn Quốc Nghĩ	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Thị Trang, 1985, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	20/10/2005			Kinh, phật	Không		
307	Võ Minh Luân	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Võ Văn Tâm 1931 (ông) Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trần Thị Xám 1965 Nội trợ	
	30/06/2004			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
308	Chau Bô Ran	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Sa Vone 1978 Làm mướn	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Pâu 1975 Nội trợ	
	25/09/2004			Khmer, phật	Không		
309	Chau Hải	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Nguyễn Thái Hiền 1976 Làm Ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Hunh 1979 Nội trợ	
	20/7/2003			Khmer, phật	Không		
310	Chau Sóc Chia	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Chau Thuôn 1977 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sóc Thane 1987 Làm ruộng	
	9/8/2003			Khmer, phật	Không		
311	Chau Sóc Phol	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Chau Sol 1977 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Sóc Thane 1987 Làm ruộng	
	4/6/2003			Khmer, phật	Không		
312	Chau Thương	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Chau Phi 1986 Công nhân	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Kim Hanh 1984 Nội trợ	
	22/10/2002			Khmer, phật	Không		
313	Chau Sóc Kunh	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Chau Tuân 1978 Làm Ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Chanh Đa 1981 Nội trợ	
	5/10/2002			Khmer, phật	Không		
314	Chau Done	Làm thuê	ấp Tô An, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Ton Đơ 1972 Làm Ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô An, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Si Rơm 1972 Nội trợ	
	26/11/2002			Khmer, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
315	Nguyễn Trung Hậu	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Phúc, 1989, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Của, 1987, Làm thuê	
	08/01/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209015508						
316	Nguyễn Quốc Toàn	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Lại Văn Lý, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Kiều, 1986, Làm thuê	
	14/02/2009			Kinh, Phật	Không		
	089209002213						
317	Phùng Hiếu Nghĩa	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Phùng An Trung 1979 Thợ hồ	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Đinh Thị Thúy Kiều 1979 Buôn Bán	
	18/11/2007			Kinh, phật	Không		
318	Hà Quốc Dương	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Hà Tấn Bảo 1981 Công nhân	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	20/06/2006			Kinh, phật	Không		
319	Phạm Thành Đạt	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Phạm Minh Hải	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Ngọc	
	21/10/2006			Kinh, phật	Không		
320	Trương Hữu Nam	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Nguyễn Thanh Tuấn 1985 Buôn Bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Dương Thị Mỹ Hiếu 1986 Buôn Bán	
	13/11/2006			Kinh, phật	Không		
321	Trần Văn Sơn	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Trần Thị Gái 1983 Buôn Bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	16/05/2006			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
322	Lê Huỳnh Đăng Khoa	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Lê Hồng Thới 1965 (chết)	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Huỳnh Thị Thùy Linh 1983 Nội trợ	
	1/10/2006			Kinh, phật	Không		
323	Nguyễn Văn Hùng	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Khanh 1980 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Bích Ngọc 1989 Nội trợ	
	22/12/2006			Kinh, phật	Không		
324	Huỳnh Thành Luân	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Thị Thúy Loan 1987 Công nhân	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	29/06/2006			Kinh, phật	Không		
325	Trần Văn Thảo Em	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Trần Văn Mộc 1967 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Hồ Thị Tím 1972 Nội trợ	
	21/06/2006			Kinh, phật	Không		
326	Phạm Văn Ngà	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Phạm Văn Bình 1982	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Võ Thị Đôi 1984	
	16/03/2006			Kinh, phật	Không		
327	Phạm Quốc Khánh	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Phạm Văn Sa 1976 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Ngọc Anh 1984 Nội trợ	
	8/8/2006			Kinh, phật	Không		
328	Chau Kim Sonh	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Chau Sane 1979	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Neáng Kim Hương 1983	
	22/8/2005			Khmer, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
329	Nguyễn Văn Đức	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Hiếu Thảo 1974 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Rạch Giá	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Kiều Thị Loan 1983 Nội trợ	
	5/6/2005			Kinh, phật	Không		
330	Nguyễn Quốc Thái	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn On 1965 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	29/11/2005			Kinh, phật	Không		
331	Nguyễn Quốc Duy	Làm ruộng	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Thới 1967 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Dư 1973 Nội trợ	
	4/2/2005			Kinh, phật	Không		
332	Nguyễn Quốc Toàn	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Đức 1983 Thợ hồ	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Thị Bô 1983 Nội trợ	
	16/5/2004			Kinh, phật	Không		
333	Bùi Thanh Hoàng Duy	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Bùi Thanh Hoàng 1983 Làm mướn	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Đoàn Thị Còn 1987 Làm mướn	
	7/5/2004			Kinh, phật	Không		
334	Ngô Văn Trọng	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Ngô Thị Thanh Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	03/10/2004			Kinh, phật	Không		
335	Nguyễn Hồ Hoàng Hải	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Thành Đạt 1968 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Thị Hiền 1979 Làm thuê	
	22/09/2004			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
336	Lê Văn Hội	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Lê Văn Rô 1984 Làm Ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Hồng 1987 Nội trợ	
	24/07/2003			Kinh, phật	Không		
337	Trần Tuấn Kiệt	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Trần Văn Tuấn 1976 Làm mướn	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Thảo 1977 Buôn Bán	
	26/03/2003			Kinh, phật	Không		
338	Nguyễn Văn Quý	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Hồ Thị Lùng 1981 Công nhân	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	10/01/2003			Kinh, phật	Không		
339	Lâm Sang	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Lâm Miên 1970 Làm Ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lâm Thị Hồng Nội trợ	
	23/12/2003			Kinh, phật	Không		
340	Phạm Văn Hiền	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Phạm Văn Hận 1975	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Danh Thị Thủy 1973	
	5/12/2002			Kinh, phật	Không		
341	Tạ Văn Hổ	Làm thuê	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Tạ Văn Hùm 1979 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Huỳnh Thị Hạnh 1978 Nội Trợ	
	4/7/2008			Kinh, phật	Không		
342	Nguyễn Văn Hậu	Làm thuê	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Phúc 1982 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Thúy An 1982 Nội trợ	
	22/4/2007			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
343	Bùi Thanh Liêm	Làm thuê	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Bùi Văn Giang 1979	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Hường 1981	
	31/8/2006			Kinh, phật	Không		
344	Đinh Văn Nghĩa	Làm thuê	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Đinh Văn Liệt 1979 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Đặng Thị Theo 1986 Nội trợ	
	22/6/2006			Kinh, phật	Không		
345	Nguyễn Hoài Anh	Làm thuê	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Nguyễn Văn Hận 1980 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Mận 1987, nội trợ	
	31/08/2006			Kinh, phật	Không		
346	Nguyễn Chí Thanh	Làm thuê	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Cao 1969 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Hồng Văn 1972 Nội trợ	
	18/11/2003			Kinh, phật	Không		
347	Võ Văn Tín	Làm thuê	ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Trung nông	5/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Tô Phước, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Nguyệt 1984 Làm thuê	
	15/04/2003			Kinh, phật	Không		
348	Huỳnh Thái Hùng	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Huỳnh Văn Thuận, Công nhân	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trương Thị Bích Thảo 1990 Nội Trợ	
	10/4/2008			Kinh, phật	Không		
349	Đỗ Văn Phúc	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Đỗ Văn Đệ 1981 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trương Thị Liễu 1988 Nội Trợ	
	11/8/2008			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
350	Nguyễn Hoàng Duy	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Ngọc Điệp 1989 Chết	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Huỳnh Thị Loan 1989 Nội Trợ	
	09/06/2008			Kinh, phật	Không		
351	Hồ Thái Nguyên	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Hồ Minh Tâm 1980 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ở địa phương	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Thủy Tiên 1980 Nội Trợ	
	3/2/2007			Kinh, phật	Không		
352	Nguyễn Chí Nhân	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Nguyễn Văn Sự 1984 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trần Thị DĐẹp 1980 Nội trợ	
	30/6/2007			Kinh, phật	Không		
353	Trương Hoài Phong	Đi Sà lan	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Trương Minh Năm, 1963,Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Huỳnh Thị Lượm, 1959, Nội trợ	
	14/12/2007			Kinh, phật	Không		
354	Nguyễn Văn Thành Đô	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Cuộc, 1985, Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	30/08/2007			Kinh, phật	Không		
355	Lê Thành Tín	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Lê Phước Xuyên 1982 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ở địa phương	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lê Kim, Làm thuê	
	02/03/2006			Kinh, phật	Không		
356	Lâm Chí Vỹ	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Lâm Anh Vũ 1985 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Quyên 1986 Nội trợ	
	10/10/2006			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
357	Nguyễn Huỳnh Tiến Đạt	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Lên 1970	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Huỳnh Thị Sang 1971	
	29/9/2006			Kinh, phật	Không		
358	Nguyễn Hùng Kiệt	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Nguyễn khắc Rinl 1983	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Nhàn1985	
	14/11/2006			Kinh, phật	Không		
359	Nguyễn Văn Trung	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	4/12		Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trần Thị Bích Thủy, Làm thuê	
	1/2/2005			Kinh, phật	Không		
360	Nguyễn Văn Đầy	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Nghĩa, 1978, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trương Thị Lệ, 1971, Nội trợ	
	20/08/2005			Kinh, phật	Không		
361	Hồ Nam Bắc	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Hồ Phú Cồn 1980 Buôn Bán	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trần Thị Lan 1986 Buôn Bán	
	03/03/2005			Kinh, phật	Không		
362	Nguyễn Minh Hiếu	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Lắm 1980 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Thùy Linh 1982 Nội trợ	
	13/11/2005			Kinh, phật	Không		
363	Nguyễn Văn Tuấn Em	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Hùng 1974 Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Hải 1974 Nội trợ	
	20/01/2005			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
364	Võ Văn Quốc	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Võ Văn Thọ, làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	Đồng Nai	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Xuân Lan (Chết)	
	07/08/2005			Kinh, phật	Không		
365	Võ Thành Đông	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Võ Thanh Xuân 1973 Công nhân	Trình độ văn hóa thấp
	Không	xã Tri Tôn	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trần Út Tám 1981 Nội trợ	
	15/12/2004			Kinh, phật	Không		
366	Huỳnh Minh Phương	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	7/12	Huỳnh Minh Hòa 1978 Chạy xe ôm	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trương Thị Lanh 1978 Nội trợ	
	17/10/2004			Kinh, phật	Không		
367	Lê Văn Quốc	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	4/12	Lê Văn Đăng 1979	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Bùi Thị Thu Hồng 1980	
	13/9/2003			Kinh, phật	Không		
368	Lê Nhựt Thanh	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	3/12	Lê Hồ Phúc Em 1973 Làm mướn	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Lương Thị Luyến 1975 Nội trợ	
	13/09/2003			Kinh, phật	Không		
369	Nguyễn Văn Vàng	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Nghĩa 1971 Làm ruộng	Trình độ văn hóa thấp
	Không		ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không		
	01/06/2003			Kinh, phật	Không		
370	Nguyễn Trọng Hiếu	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Chính, 1978, Làm thuê	Trình độ văn hóa thấp
	Không	TP.HCM	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Võ Ngọc Mai, 1979, Nội trợ	
	16/3/2002			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
371	Nguyễn Chí Nghĩa	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	6/12	Nguyễn Chí Tâm 1981	Trình độ văn hóa thấp
	Không	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Phụ thuộc	Không	Trần Thị Đẹp	
	7/5/2002			Kinh, phật	Không		
372	Nguyễn Phúc Nhi	Lao động phổ thông	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Tuấn, 1977	Lao động xuất khẩu nước ngoài
	Không	Đức		Phụ thuộc	Không	Huỳnh Kim Trang, 1979	
	27/5/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203002139						
373	Trần Quốc Bảo	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	9/12	Trần Văn Dũng1972	Vắng mặt địa phương
	Không	Camphuchia		Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Ngọc Giàu 1980	
	26/12/2003			Kinh, Phật	Không		
	89203021455						
374	Quách Văn Quy	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Quách Văn Sược 1975	Vắng mặt địa phương
	Không	TP.HCM		Phụ thuộc	Không	Lê Thị Kim Bình 1977	
	8/4/2002			Kinh, Phật	Không		
	089202006010						
375	Nguyễn Phúc Lộc	Làm thuê	ấp Tân Trung, xã Cô Tô	Trung nông	9/12	Nguyễn Văn Tư, 1955	Vắng mặt địa phương
	Không	TP.HCM		Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Tha, 1960, (chết)	
	29/05/2002			Kinh, Phật	Không		
	089202015485						
376	Ngô Văn Dũ	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	9/12	Trần Văn Phước	Vắng mặt địa phương
	Không	Campuchia		Phụ thuộc	Không	Ngô Thị Ngọc Mỹ	
	7/11/2006			Kinh, Phật	Không		
	089206021076						
377	Kiều Quốc Thanh	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	9/12	Kiều Văn Dầy, 1977 (Chết)	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không		
	15/05/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204015415						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
378	Trần Trường Duy	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	10/12	Trần Văn Cang, 1977	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Sen, 1976	
	17/10/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204017077						
379	Lê Văn Minh	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	9/12	Lê Văn Kỷ, 1976	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không	Phan Thị Cà Xít, 1978	
	19/02/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203018245						
380	Phạm Vũ Phong	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	9/12	Lê Hồng Quân 1974	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không	Võ Thị Hồng 1979	
	28/03/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203013282						
381	Nguyễn Hữu Khang	Làm thuê	ấp Tân Bình, xã Cô Tô	Trung nông	11/12	Nguyễn Văn Sum 1971	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không	Nguyễn Ngọc Ánh 1970	
	19/03/2002			Kinh, Phật	Không		
	089202014989						
382	Nguyễn Quốc Huy	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	10/12	Nguyễn Văn Dũng	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không	Trần Thị Tuyết Ly	
	21/08/2006			Kinh, Phật	Không		
	089206013680						
383	Trần Hoàng Phúc	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	9/12	Trần Hoàng Em, 1985, Làm thuê	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Trinh, 1985, Làm thuê	
	23/08/2006			Kinh, Phật	Không		
	089206019958						
384	Nguyễn Hoàng Anh	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	11/12	Nguyễn Văn Trường 1983	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không	Trần Thị Ngọc Hà 1985	
	22/9/2004			Kinh, Phật	Không		
	089204005897						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
385	Nguyễn Văn Kiệt	Làm thuê	ấp Tân Thạnh, xã Cô Tô	Trung nông	10/12	Nguyễn Văn Kiết 1974	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không	Dương Thị Thu Hồng 1973	
	23/09/2002			Kinh, Phật	Không		
	089202014007						
386	Nguyễn Văn Chiến	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	11/12	Nguyễn Văn Đặng	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Trang	
	4/13/2006			Kinh, Phật	Không		
387	Võ Minh Phước	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	11/12	Võ Thành Được 1983	Vắng mặt địa phương
	Không	TP.HCM		Phụ thuộc	Không	Trần Thị Thúy Kiều 1978	
	12/2/2005			Kinh, Phật	Không		
	089205000347						
388	Lê Hoàng Phúc	Làm thuê	ấp Tân Lập, xã Cô Tô	Trung nông	9/12	Lê Văn Xanh, 1963, Làm thuê	Vắng mặt địa phương
	Không	TP.HCM		Phụ thuộc	Không	Đặng Thị Lệ,1968, Làm thuê	
	8/12/2002			Kinh, Phật	Không		
	089202007613						
389	Trần Văn Cầm	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	10/12	Trần Văn Tuấn,1981, Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không	Camphuchia		Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Sang, 1983, Nội trợ	
	12/10/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207022594						
390	Thái Ngọc Tính	Du học sinh	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	12-Dec		Lao động xuất khẩu nước ngoài
	Không			Phụ Thuộc	Không	Lê Thị Nhi, 1984, Buôn bán	
	31/05/2007			Kinh, Phật	Không		
	089207009209						
391	Nguyễn Mai Trường Thọ	Lao động phổ thông	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	12-Dec	Nguyễn Ngọc Thường, 1975, Làm ruộng	Lao động xuất khẩu nước ngoài
	Không	Đài loan		Phụ thuộc	Không	Mai Thị Ánh Tuyết, Nội trợ	
	13/07/2005			Kinh,Phật	Không		
	089205006429						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
392	Nguyễn Thành Đạt	Làm thuê	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	9/12		Vắng mặt địa phương
	Không	TP.HCM		Phụ Thuộc	Không	Nguyễn Thị Tú, 1981, Làm thuê	
	22/04/2003			Kinh, Phật	Không		
	089203021422						
393	Trần Khánh Linh	Du học sinh	ấp Tân Đức, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Trần Văn Đổi, 1955, Làm ruộng	Lao động xuất khẩu nước ngoài
	Không			Phụ Thuộc	Không	Đặng Thị Xuân, 1963, Làm ruộng	
	17/7/2002			Kinh, Phật	Không		
394	Phạm Hoàng Duy	Du học sinh	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	12-Dec	Phạm Hoàng Dũng, 1982, Giáo viên	Lao động xuất khẩu nước ngoài
	Không			Phụ thuộc	Không	Nguyễn Loan Huyền, 1983, Giáo viên	
	26/05/2006			Kinh,Không	Không		
	089206011403						
395	Đặng Hoàng Phúc	Du học sinh	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	12-Dec	Đặng Văn Bảo, 1983, Làm ruộng	Lao động xuất khẩu nước ngoài
	Không			Phụ thuộc	Không	Lê Thị Kim Thanh, 1982, Nội trợ	
	24/09/2006			Kinh,Phật	Không		
	089206017230						
396	Phạm Khoa Nam	Làm thuê	ấp Tân Tuyến, xã Cô Tô	Trung nông	9/12		Vắng mặt địa phương
	Không	TP.HCM		Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Mộng Thùy, 1986, Làm thuê	
	01/02/2006			Kinh, phật	Không		
397	Chau Sóc Nuônl	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Chau Sóc Tha Làm Ruộng	Đi làm cả hộ (Không liên lạc được)
	Chau Sóc Nuônl			Phụ thuộc	Không	Neáng Kim Chuônl 1985 Nội trợ	
	19/1/2006			Khmer, phật	Không		
398	Nguyễn Văn Vương	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Bình	Vắng mặt địa phương
	Nguyễn Văn Vương			Phụ thuộc	Không	Trần Thị Mỹ Hiệp	
	29/9/2006			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
399	Nguyễn Thành Trọng	Làm thuê	ấp Sóc Triết, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Thành Nam 1976	Vắng mặt địa phương
	Nguyễn Thành Trọng			Phụ thuộc	Không		
	7/10/2004			Kinh, phật	Không		
400	Chau Vi Sa	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	9/12	Chau Sâm Bách Công nhân	Vắng mặt địa phương
	Không	TP.HCM		Phụ thuộc	Không	Neáng Chanh Thu Nội Trợ	
	28/02/2008			Khmer, phật	Không		
401	Chau Rinh	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Chau Sóc Phát 1983 Công nhân	Vắng mặt địa phương
	Không	TP.HCM		Phụ thuộc	Không	Neáng Chanh Thone 1984 Công nhân	
	1/1/2007			Khmer, phật	Không		
402	Trần Hữu Tâm	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Trần Văn Đoan	Vắng mặt địa phương
	Không	TP.HCM		Phụ thuộc	Không	Lê Thị Ngọc Vân	
	14/07/2006			Kinh, phật	Không		
403	Chau Thuôn	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	9/12	Chau Vone 1981 Làm thuê	Vắng mặt địa phương
	Không	TP.HCM		Phụ thuộc	Không	Neáng Sóc Tha 1986 Làm thuê	
	25/06/2005			Khmer, phật	Không		
404	Võ Minh Thấu	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Võ Bình Minh 1980	Vắng mặt địa phương
	Không	TP.HCM		Phụ thuộc	Không		
	3/11/2004			Kinh, phật	Không		
405	Ngô Văn Quân	Làm thuê	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	8/12	Ngô Văn Quán 1981 Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không	TP.HCM		Phụ thuộc	Không	Dương Thị Xuân 1973 Nội trợ	
	15/09/2004			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
406	Lê Văn Phát	Lao động phổ thông	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Lê Văn Tân 1969 Làm mướn	Lao động xuất khẩu nước ngoài
	Không	Nhật		Phụ thuộc	Không	Lê Thị Thủy 1969 Nội trợ	
	25/03/2003			Kinh, phật	Không		
407	Lê Trọng Đức Thắng	Lao động phổ thông	ấp Tô Lợi, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Lê Văn Dũng, 1966 (chết)	Lao động xuất khẩu nước ngoài
	Không	Đài Loan		Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Diễm Phương, SN 1977	
	31/7/2001			Kinh phật	Không		
408	Chau Sóc Chưm	Làm thuê	Ấp Tô An, Cô Tô, AG	Trung nông	8/12	Chau Chương 1978 Công nhân	Vắng mặt địa phương
	Không	Campuchia		Phụ thuộc	Không	Neáng Sa Rên 1981 Nội trợ	
	26/03/2006			Khmer, phật	Không		
409	Nguyễn Thanh Pháp	Làm thuê	Ấp Tô An, Cô Tô, AG	Trung nông	9/12	Nguyễn Thanh Hùng 1982 Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không	TP.HCM		Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Sơn 1984 Nội trợ	
	27/8/2004			Kinh, phật	Không		
410	Chau Rắc SMây Vung	Du học sinh	Ấp Tô An, Cô Tô, AG	Trung nông	2/12, ĐH Chăn nuô	Chau Sóc Vương 1981 Làm Ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không	Neáng Si Pha 1978 Nội trợ	
	30/5/2002			Khmer, Phật	Không		
411	Phinh Đa Víth	Lao động phổ thông	Ấp Tô An, Cô Tô, AG	Trung nông	12/12, ĐH	Chau Phinh, 1974, Giáo viên	Lao động xuất khẩu nước ngoài
	Không	Nhật Bản		Phụ thuộc	Không	Neáng Sóc Phinh 1981 Nội trợ	
	24/4/2001			Khmer, phật	Không		
412	Nguyễn Ngọc Hồng Đức	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	9/12	Nguyễn Ngọc Hải Yến Làm thuê	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không		
	17/3/2007			Kinh, phật	Không		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giá	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
413	Võ Hoàng Vũ Kha	Phụ Thuộc	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	9/12	Nguyễn Văn Sáng 1987 Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không	Trần Thị Mỹ Oanh 1983 Nội trợ	
	20/11/2004			Kinh, phật	Không		
414	Nguyễn Văn Lên	Phụ Thuộc	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	9/12	Nguyễn Văn Phúc 1980 Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Hận 1980 Nội trợ	
	3/3/2004			Kinh, phật	Không		
415	Nguyễn Vi Khang	Lao động phổ thông	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	9/12	Đặng Văn Hùng 1973 Làm ruộng	Lao động xuất khẩu nước ngoài
	Không	Nhật Bản		Phụ thuộc	Không	Đặng Thùy Linh 1976 Nội trợ	
	1/4/2004			Kinh, phật	Không		
416	Nguyễn Trọng Tính	Du học sinh	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Trọng Hải	Lao động xuất khẩu nước ngoài
	Không			Phụ thuộc	Không	Phạm Huỳnh Linh Trân 1978 Buôn Bán	
	30/04/2003			Kinh, phật	Không		
417	Trần Quốc Toàn	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Trần Minh Lê 1967	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không	Huỳnh Thị Anh 1968	
	28/05/2002			Kinh, phật	Không		
418	Lê Hải Đăng	Làm thuê	ấp Tô Bình, xã Cô Tô	Trung nông	12/12, ĐH	Lê Văn Huynh 1974 Làm thuê	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không	Châu Ngọc Ánh 1974 Nội trợ	
	15/8/2001			Kinh, phật	Không		
419	Nguyễn Xuân Thái	Làm thuê	ấp Huệ Đức, xã Cô Tô	Trung nông	12/12	Nguyễn Xuân Dũng 1976, làm thuê	Vắng mặt địa phương
	Không			Phụ thuộc	Không	Huỳnh Thị Nhiễn 1979 Nội trợ	
	08/7/2002			Kinh, phật	Không		

Số TT	**Họ, chữ đệm và tên khai sinh**	**- Nghề nghiệp**	**- Nơi thường trú của gia đình; bản thân**	**- Thành phần gia đình**	**- Trình độ văn hóa, CMKT**	**- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp**	**Lý do tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ**
	Họ, chữ đệm và tên thường dùn	**- Nơi làm việc**	**- Nơi ở hiện nay của bản thân**	**- Thành phần bản thân**	**- Ngoại ngữ**	**- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp**	
	Ngày, tháng, năm sinh	**- Nhóm, ngạch, bậc lương**	**- Nơi làm việc (nếu có)**	**- Dân tộc, tôn giá**	**- Đảng, đoàn**	**- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp**	
	Số thẻ căn cước/CCCD						